| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHƯ XUÂN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 51/2021/HS-ST.
Ngày: 17-8-2021.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tiến Thịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Văn Chung - Giáo viên.

Bà Lô Thị Diễn - Cán bộ Hội nông dân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Anh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

**Hoàng Văn T**, sinh ngày 03/9/1995 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân M (đã chết) và bà Lê Thị M; Tiền sự: Ngày 09/8/2016, bị Công an huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi "Đánh bạc"; Tiền án: Không; Bị tạm giam từ ngày 09/4/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Như Xuân. Có mặt.

*Bị hại:* Cháu Vi Thị Ái Ng, sinh ngày 15/8/2007.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Lê Thị T - Sinh năm 1989.

Cùng cư trú tại: Thôn M, xã L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Đều có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Hoàng Đức Hiếu - Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/02/2021, Chị Lê Thị T, sinh năm 1989, ở tại thôn Mồn, xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An có đến Cơ quan điều tra, Công an huyện Như Xuân trình báo về việc: Con gái chị là cháu Vi Thị Ái Ng, sinh ngày 15/08/2007

có bỏ đi chơi nhiều ngày cùng với Hoàng Văn T, sinh ngày 03/09/1995, ở tại thôn Xuân Hợp, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; trước đó ngày 17/02/2021, chị T phát hiện cháu Ng đang ở nhà T ở thôn Xuân Hợp, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân; Qua lời kể của cháu Ng thì cháu Ng đã quan hệ tình dục với T nhiều lần ở lán trại của gia đình bà Hà Thị Cảnh ở thôn Xuân Hợp, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân; (BL 01, 02)

Cơ quan điều tra, Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 17 ngày 18/02/2021 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, giám định Pháp y về tình dục đối với cháu Vi Thị Ái Ng. Tại kết luận giám định số TD 10/2021/TTPY ngày 25/02/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại Thời điểm khám giám định pháp y về tình dục đối với Vi Thị Ái Ng:

*- Vùng đầu, mặt, cổ không thấy tổn thương;*

*- Vùng lưng, ngực, bụng, không thấy tổn thương;*

*- Tứ chi không thấy tổn thương;*

*- Âm hộ không có tổn thương;*

*- Vú hai bên cân đối, không thấy tổn thương;*

*- Mông hai bên không thấy tổn thương;*

*- Lông mu thưa;*

*- Màng trinh rách cũ vị trí 4 giờ, 8 giờ.*

*- Tại thời điểm giám định pháp y về tình dục: Không đủ cơ sở chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác về thời gian rách màng trinh của Vi Thị Ái Ng;*

*- Hậu môn không thấy tổn thương;*

*- Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trên các mẫu dịch thu được từ bộ phận sinh dục của Vi Thị Ái Ng;*

*- Không tìm thấy song cầu khuẩn trong các mẫu dịch thu được từ bộ phận sinh dục của Vi Thị Ái Ng*

*- Vi Thị Ái Ng không có thai.* (BL 60, 62, 63).

Cơ quan điều tra, Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 18 ngày 18/02/2021 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, giám định pháp y về ADN. Tại kết luận giám định số ADN 31/2021/TTPY ngày 05/03/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

*- Mẫu tăm bông phết dịch quanh bộ phận sinh dục của cháu Vi Thị Ái Ng tại TTPY tỉnh Thanh Hóa ngày 18/02/2021 làm giám định pháp y về ADN có ADN nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu niêm mạc miệng của Hoàng Văn T;*

*- Mẫu quần lót nữ màu hồng nhạt của cháu Vi Thị Ái Ng làm giám định pháp y về ADN có ADN nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu niêm mạc miệng của Hoàng Văn T;*

*- Mẫu quần lót màu đen của Hoàng Văn T làm giám định pháp y về ADN có ADN nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu niêm mạc miệng của Hoàng Văn T;*

(BL 61, 64, 65)

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ và xác định: Vào khoảng đầu tháng 10/2020, Hoàng Văn T (có tên Facebook là "Hoàng Văn T") có quen biết với cháu Vi Thị Ái Ng (có tên Facebook là "Ng Vi") qua mạng xã hội Facebook; Sau đó, hai bên thường xuyên nói chuyện với nhau; Quá trình nói chuyện và hẹn hò với nhau, giữa T và cháu Ng phát sinh tình cảm yêu đương nam nữ. Trong quá trình yêu đương thì giữa T và cháu Ng đã nhiều lần cùng đi chơi và T đưa cháu Ng về nhà mình, sau đó cả hai đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau; Tại nhà T và lán nhà bà ngoại của T (bà Hồ Thị Cảnh), khi T ôm, hôn, sờ lên ngực và âm đạo của cháu Ng và có ý muốn quan hệ tỉnh dục thì cháu Ng đồng ý, cả hai cùng cởi quần áo và và bắt đầu quan hệ tình dục với nhau, mỗi lần được khoảng 15 - 20 phút thì T xuất tinh vào âm đạo của cháu Ng; Cả hai đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 04 lần vào các ngày 13, 14 và 17/02/2021 tại các địa điểm như đã nêu ở trên. (BL 07->22)

*Quá trình điều tra, Hoàng Văn T khai nhận như sau:* (BL 31->41, 134->139)

Vào khoảng đầu tháng 10/2020, Hoàng Văn T (có tên Facebook là "Hoàng Văn T"), có quen biết với cháu Vi Thị Ái Ng, sinh ngày 15/08/2007 ở thôn Mồn, xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (có tên Facebook là "Ng Vi") qua mạng xã hội Facebook; Sau đó, qua vào ứng dụng Messenger trên điện thoại di động, T và cháu Ng thường xuyên nói chuyện hỏi tham nhau; Quá trình nói chuyện và hẹn hò với nhau, giữa T và cháu Ng phát sinh tình cảm yêu đương nam nữ.

Trong quá trình yêu đương thì giữa T và cháu Ng có quan hệ tình dục với nhau nhiều lần, cụ thể các lần như sau:

- *Lần thứ nhất:* Sáng ngày 13/02/2021 (tức ngày mùng 2 Tết Tân Sửu), T đưa cháu Ng về thôn Xuân Hợp, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân để chúc tết, ăn cơm, uống rượu tại nhà bạn của T; Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, T đưa cháu Ng về nhà T để ngủ; T đưa cháu Ng lên giường đặt ở góc trái tiếp giáp với cửa xuống bếp để nằm ngủ, khoảng 30 phút sau T bắt đầu ôm, hôn, dùng tay sờ vào ngực và âm đạo của cháu Ng và muốn quan hệ tình dục thì được cháu Ng đồng ý; Sau đó cả hai bắt đầu quan hệ tình dục với nhau; được khoảng 20 phút thì T xuất tinh vào âm đạo của cháu Ng, sau đó cả hai mặc lại quần rồi ngủ đến sáng.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/02/2021 (tức ngày mùng 03 Tết Tân Sửu), T và cháu Ng dậy và đi chơi Tết, cả hai đi chơi đến tối thì về nhà T; Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì T và cháu Ng đi bộ lên lán nhà bà Hà Thị Cảnh (bà ngoại của T) cách nhà T khoảng 200 mét; Tại đây, T và cháu Ng vào trong và lên giường nằm ôm nhau, khoảng vài phút thì T hôn, dùng tay sờ vào ngực và âm đạo của cháu Ng và muốn quan hệ tình dục thì được cháu Ng đồng ý; Sau đó cả hai bắt đầu quan hệ tình dục với nhau; Được khoảng 15 phút thì T xuất tinh vào âm đạo của cháu Ng, sau đó cả hai nằm ôm nhau và nói chuyện.

- *Lần thứ ba:* Vẫn trong đêm 14/02/2021 cũng tại địa điểm mà T quan hệ tình dục lần hai, sau khi quan hệ tình dục với nhau xong, cả hai năm ôm nhau và nói

chuyện, được khoảng 20 đến 30 phút, T lại hôn, dùng tay sờ vào ngực và âm đạo của Ng và muốn quan hệ tình dục thì được cháu Ng đồng ý; sau đó cả hai bắt đầu quan hệ tình dục với nhau; Được khoảng 15 - 20 phút thì T xuất tinh vào âm đạo của cháu Ng; Sau đó, T và cháu Ng mặc lại quần áo rồi ngủ đến sáng ngày 15/02/2021 (tức mùng 4 Tết Tân Sửu), cả hai ngủ dậy, đi từ lán về nhà Tỉnh ăn cơm; Sau đó T chở cháu Ng về nhà ở xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Lần thứ tư:* Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/02/2021 (tức ngày mùng 6 Tết Tân Sửu) cháu Ng đi xe đến nhà T chơi; Sau khi T cùng với bạn bè ngồi ăn cơm, uống rượu xong; Đến khoảng hơn 16 giờ 00 phút chiều cùng ngày, T và cháu Ng lên lán nhà bà ngoại (bà Hồ Thị Cảnh) ngủ; Khi đến lán, T và cháu Ng lên giường nằm nói chuyện với nhau được khoảng 30 phút thì T ôm, hôn, dùng tay sờ vào ngực và âm đạo của cháu Ng và muốn quan hệ tình dục thì được cháu Ng đồng ý; Sau đó cả hai bắt đầu quan hệ tình dục với nhau; Được khoảng 15 phút thì T xuất tinh vào âm đạo của cháu Ng; Quan hệ tình dục xong T đưa quần lót của T cho Ng lau âm đạo, sau đó cả hai mặc lại quần áo rồi về nhà T ngủ.

*Quá trình điều tra, cháu Vi Thị Ái Ng khai báo như sau:* Cháu Vi Thị Ái Ng (có tên Facebook là "Ng Vi") có quen biết Hoàng Văn T (có tên Facebook là "Hoàng Văn T") qua mạng xã hội Facebook vào khoản đầu tháng 10/2020; Sau đó, hai bên thường xuyên liên lạc, nhắn tin với nhau; Thời gian sau, giữa cháu Ng và Tinh phát sinh tình cảm yêu đương nam nữ với nhau. Trong quá trình yêu đương thì giữa cháu Ng và T có quan hệ tình dục với nhau nhiều lần; Khi T ngỏ ý muốn quan hệ tình dục thì cháu Ng đã đồng ý và đã tự nguyện quan hệ tình dục với T; Cả hai đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 04 lần vào các ngày 13, 14 và 17/02/2021 tại các địa điểm như đã nêu ở trên. (BL 24->28)

* Về dân sự: Đại diện gia đình bị hại cháu Vi Thị Ái Ng có đơn đề nghị Hoàng Văn T phải bồi thường số tiền tổn thất về danh dự, nhân phẩm và tinh thần là 50.000.000đ; Ngày 16/8/2021, T đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ.

* Vật chứng của vụ án gồm:

- Đối với 01 quần lót màu hồng nhạt của cháu Vi Thị Ái Ng, 01 quần lót màu đen của Hoàng Văn T mà Cơ quan điều tra đã gửi giám định AND tại Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoa, sau giám định không hoàn lại mẫu. (BL 53, 54, 56)

- Đối với: 01 quần dài màu đen (đã qua sử dụng), thân quần dài 91cm, rộng 40cm; 01 áo sơ mi màu trắng (đã qua sử dụng), có cổ áo, thân áo dài 65cm, rộng 55cm; 01 áo ngực màu trắng hồng (đã qua sử dụng), dài 36cm, rộng 11cm, có dây đeo phía sau; 01 thắt lưng của nữ, màu đen (đã qua sử dụng), dài 1m, rộng 3cm. Là trang phục của cháu Vi Thị Ái Ng mặc trên người, trong và sau khi quan hệ tình dục với Hoàng Văn T được Cơ quan điều tra thu giữ, được chuyển từ kho vật chứng của Cơ quan THAHS Công an huyện Như Xuân, sang kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân chờ xử lý. (BL 53, 54, 90->92).

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSNX ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị T yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Vi Thị Ái Ng số tiền 50.000.000đ, chấp nhận bị cáo đã bồi thường được 20.000.000đ; Chị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 30.000.000đ cho cháu Ng; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vấn đề bồi thường giữa bị cáo với bị hại theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T với mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần dân sự, xử lý vật chứng và đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Trợ giúp viên pháp lý Hoàng Đức Hiếu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với hại theo hướng buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000đ theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại; Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Hoàng Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do Hoàng Văn T có quan hệ yêu đương nam nữ với cháu Vi Thị Ái Ng từ trước, nên vào khoảng hơn 16 giờ 00 phút chiều ngày 17/02/2021 (tức ngày mùng 6 Tết Tân Sửu), T và cháu Ng lên lán nhà bà ngoại (bà Hồ Thị Cảnh) ngủ; khi đến lán, T và cháu Ng lên giường nằm nói chuyện với nhau được khoảng 30 phút thì T ngỏ ý muốn quan hệ tình dục thì được cháu Ng đồng ý; Sau đó cả hai bắt đầu quan hệ tình dục với nhau được khoảng 15 phút thì T xuất tinh vào âm đạo của cháu Ng; Quan hệ tình dục xong cả hai mặc lại quần áo rồi về nhà T ngủ; Lần quan hệ tình dục này T đã thành niên và cháu Ng được 13 tuổi 06 tháng 02 ngày; Quá trình điều tra còn xác định, trước đó T và cháu Ng còn quan hệ tình dục với nhau 03 lần nữa. Tất cả những lần quan hệ tình dục nêu trên, khi T có ý muốn quan hệ tỉnh dục thì cháu Ng đồng ý; Cả T và cháu Ng đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau.

[2.1] Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với nội dung của bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo Hoàng Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi giao cấu với cháu Vi Thị Ái Ng là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của người phụ nữ, người chưa thành niên, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Hành vi Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi của bị cáo Hoàng Văn T là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ ham muốn và dục vọng thấp hèn, bị cáo đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết, chưa hoàn thiện về nhận thức của cháu Vi Thị Ái Ng để quan hệ tình dục với bị hại. Bị cáo không những xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của người phụ nữ, người chưa thành niên, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung.

[4] Tuy nhiên, xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn T là người có nhân thân xấu (có 01 tiền sự); Nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 20.000.000đ để khắc phục hậu quả; Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Hoàng Văn T như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[6] Về các vấn đề khác:

[6.1] Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị T yêu cầu Hoàng Văn T phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Vi Thị Ái Ng số tiền 50.000.000đ.

Theo kết luận giám định pháp y, trên cơ thể cháu Ng không có thương tích gì đáng kể, không xác định được tổn hại về sức khỏe của cháu Ng, nhưng thực tế hành vi phạm tội của bị cáo T đã xâm phạm đến sức khỏe tâm, sinh lý; xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của cháu Ng. Tuy nhiên, số tiền 50.000.000đ chị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường là quá cao, không phù hợp với thực tế. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho cháu Ng là 07 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định, cụ thể 07 tháng x 1.490.000đ/tháng = 10.430.000đ, theo khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự; Và bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm cho cháu Ng là 07 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định, cụ thể 07 tháng x 1.490.000đ/tháng = 10.430.000đ, theo khoản 2 Điều 592 của Bộ luật dân sự. Tổng cộng là 20.860.000đ. Chấp nhận Hoàng Văn T đã bồi thường được 20.000.000đ. T còn phải bồi thường cho cháu Ng 860.000đ.

[6.2] Vật chứng: Đối với 01 quần dài màu đen (đã qua sử dụng), thân quần dài 91cm, rộng 40cm; 01 áo sơ mi màu trắng (đã qua sử dụng), có cổ áo, thân áo dài 65cm, rộng 55cm; 01 áo ngực màu trắng hồng (đã qua sử dụng), dài 36cm, rộng 11cm, có dây đeo phía sau; 01 thắt lưng của nữ, màu đen (đã qua sử dụng), dài 1m, rộng 3cm đều thuộc sở hữu của bị hại Vi Thị Ái Ng. Việc trả lại các vật chứng trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên cần trả lại cho bị hại.

[6.3] Án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 2 Điều 590; khoản 2 Điều 592; Điều 351; Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; các điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

**Xử phạt**: Bị cáo Hoàng Văn T 42 (bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2021.

**Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường cho bị hại Vi Thị Ái Ng khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm; Và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm,

tổng số tiền là 20.860.000đ (hai mươi triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng). Chấp nhận Hoàng Văn T đã bồi thường được 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Hoàng Văn T còn phải bồi thường cho bị hại Vi Thị Ái Ng 860.000đ (tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền người phải thi hành án phải bồi thường, nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì người phải thi hành án phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**Vật chứng:** Trả lại cho bị hại Vi Thị Ái Ng 01 chiếc quần dài màu đen, 01 chiếc áo sơ mi màu trắng, 01 chiếc áo ngực màu trắng hồng, 01 chiếc thắt lưng của nữ, màu đen (đều đã qua sử dụng), theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 27/2021/TSVC ngày 27/7/2021 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

**Án phí:** Hoàng Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT H.Như Xuân;
- Nhà tạm giữ, CA huyện;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(đã ký)*

**Lê Tiến Thịnh**